

# THƯ DỰ VƯƠNG THÔNG LẦN NỮA

(Tái dựng Vương Thông thư)

(2 tiết)

NGUYỄN TRÃI

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Thấy được ý chí quyết thắng, lòng yêu hoà bình của quân dân ta cùng chiến lược "đánh vào lòng người" thể hiện qua bức thư.
- Nắm được nghệ thuật lập luận sắc bén, mạnh mẽ, giàu sức thuyết phục của tác giả.

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

**1. Quân trung từ mệnh tập** là tập sách do Trần Khắc Kiệm đời Hồng Đức sưu tập và đặt tên, có 42 bài, gồm các thư từ, công văn do Nguyễn Trãi viết, nhân danh Lê Lợi, chiêu dụ hào kiệt, lệnh gửi các tướng sĩ ta ở Nghệ An, Thuận Hoá, nhưng phần lớn là giao thiệp với các tướng nhà Minh, khuyên dụ chúng. Trong quá trình thực hiện chiến lược đánh vào ý chí quân xâm lược, Nguyễn Trãi đã viết nhiều bức thư gửi cho Vương Thông và các tướng như Sơn Thọ, Phương Chính, Thái Phúc,... để mắng nhiếc, hoặc để khiêu khích, dụ hàng. Nghệ thuật dịch vận của Nguyễn Trãi rất có hiệu quả. Chính ông đã đích thân đến thành Tam Giang (Việt Trì) chiêu dụ quân Minh nên tướng giữ thành là Lưu Thanh đem toàn quân ra hàng. Nguyễn Trãi viết thư chiêu dụ quân Minh ở thành Nghệ An, tướng giữ thành là Đô đốc Thái Phúc mở cửa ra hàng. Nguyễn Trãi lại viết thư chiêu dụ quân Minh ở Thuận Hoá, Tây Đô, các thành này đều không phải đánh mà giặc ra hàng cả (theo *Đại Việt sử ký toàn thư* và *Nguyễn Trãi toàn tập*).

Về bức thư gửi cho Vương Thông, nên lưu ý bối cảnh lịch sử lúc ấy. Từ tháng 9 năm 1426, nghĩa quân Lam Sơn tiến quân ra Bắc. Nhà Minh phái Thành Sơn Hầu Vương Thông đem năm vạn quân sang cứu viện. Phương Chính, Lí An giao thành Nghệ An cho Thái Phúc, dẫn quân ra giữ Đông Quan. Vương Thông mở đợt phản công quân ta, nhưng bị thất bại, nên cũng kéo quân về cố thủ ở Đông Quan, số quân ở đây lên đến mười vạn. Thành Đông Quan lúc này bị quân ta vây chặt. Bộ chỉ huy quân ta đóng ở Tây Phù Liệt (Thanh Trì), nay thuộc ngoại thành Hà Nội. Vương Thông cùng Sơn Thọ viết thư cho Lê Lợi xin giảng hoà, nhưng mục đích

là chờ quân tiếp viện. Trước đó Nguyễn Trãi đã có thư chiêu dụ Vương Thông nhưng y vẫn ngoan cố. Đây là thư dụ hàng thứ mười ba gửi cho Vương Thông, tiếp theo Nguyễn Trãi còn gửi bốn thư nữa cho đến khi viện binh Liễu Thăng bị đánh bại thì việc mới thành.

**2. Chiến lược "công tâm, phạt mưu"** là những tư tưởng quân sự Trung Quốc truyền thống. "Công tâm" là làm tan rã tinh thần và tâm lí đối phương (*Hán ngữ đại từ điển*, tr. 2900). Về "phạt mưu" có hai cách hiểu : hoặc là đánh vào âm mưu địch, hoặc là dùng mưu trí đánh địch (*Hán ngữ đại từ điển*, tr. 504). Nguyễn Trãi đã vận dụng tài tình, vừa dùng lí lẽ đánh thép, vừa dựa vào tư tưởng nhân nghĩa để cảm hoá địch, làm chúng tan rã ý chí chiến đấu.

### 3. Về thể loại *thư* trong văn học trung đại

*Thư* ban đầu là tên chung của loại *thư tín*, viết để trao đổi thông tin công việc giữa mọi người với nhau, hoặc gửi cho vua quan, bạn bè, người thân. Về sau, thư gửi vua được gọi là *biểu*, *tấu*. Thư chỉ là hình thức thông tin giữa những người ngang hàng như sĩ phu, khanh tướng. Đến thời Hán mới bắt đầu có thư riêng mang tính chất cá nhân như thư của Tư Mã Thiên gửi Nhậm An trong *Sử ký*.

Ở *Quân trung từ mệnh tập*, thư là hình thức công văn, bàn việc nước, việc chiến, việc hoà. Do thư bàn việc quốc gia đại sự cho nên tính chất chính luận rất nổi bật. *Quân trung từ mệnh tập* là tập văn chính luận hoàn chỉnh sớm nhất trong lịch sử văn học nước ta.

### 4. Tính chất của bài *Thư dụ Vương Thông lần nữa*

Về tính chất của *Quân trung từ mệnh tập* nói chung và bài *Thư dụ Vương Thông lần nữa* nói riêng, có ý kiến nhấn mạnh tới tính chất chính luận, có người nhấn mạnh tới tính chất luận chiến. Cả hai ý kiến đều có cơ sở. Song ở đây nên lưu ý thêm tới tính chất bức thư gửi cho đối tượng cụ thể, với mục đích cụ thể. Bức thư không chỉ là nói lí lẽ, không chỉ là bàn việc quân, mà còn phải tác động tới tư tưởng, tình cảm của đối phương, cho nên có khi phải nói lí, có khi phải xỉ vả, sỉ nhục, có khi lại hứa hẹn, làm sao gây được chuyển biến trong tư tưởng, tình cảm, thái độ của đối phương. Đọc *Quân trung từ mệnh tập* có thể nhận thấy cách xưng hô của tác giả có sự phân hoá tuỳ theo đối tượng. Ví dụ đối với Phương Chính, một viên tướng khát máu vô mưu không cần thuyết phục thì gọi hắn là "mày", "ngược tặc" (nghịch tặc). Đối với Vương Thông, Sơn Thọ thì lại gọi "ông" (công, đại nhân), đối với Hoa đại nhân lại gọi là "ngài", vì có khả năng thuyết phục họ theo lẽ phải. Đối với Thái Phúc thì gọi là "hiền huynh". Còn thư gửi Liễu Thăng thì lại kích thích lòng kiêu căng của hắn, kết quả là hắn bị giết ở gò Mã Yên. Nguyễn Trãi có con mắt tinh đời, biết phân hoá các đối tượng và từ đó có cách viết thư phù hợp.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

#### 1. Phân mở đầu

Dựa vào phần *Tiểu dẫn* trong SGK để giới thiệu bài *Thư dụ Vương Thông lần nữa*.

#### 2. Phân tổ chức dạy học

##### *Câu hỏi 1*

Cho HS đọc một phần bức thư, kiểm tra sự chuẩn bị ở nhà của HS. Mục đích viết thư của Nguyễn Trãi là dụ hàng. Đọc câu sau : "Các ông là những người xét rõ sự cơ, hiểu sâu thời thế, vậy nên chém đầu Phương Chính, Mã Kì đem đến cửa quân dâng nộp. Như vậy trong thành sẽ khỏi nạn cá thịt, trong nước sẽ khỏi vạ đau thương, hoà hiếu lại thông, can qua xếp bỏ..." để thấy rõ toàn bộ lí lẽ của bức thư đều nhằm đến một mục đích là dụ địch chém hai tướng giặc ngoan cố nhất, đầu hàng và rút quân về nước.

##### *Câu hỏi 2*

Bức thư có ba đoạn.

Đoạn 1 (từ đầu đến câu "Sao đủ để cùng nói việc binh được ?") : Quan niệm của tác giả về thời thế đối với người giỏi dùng binh.

Đoạn 2 (từ "Trước đây..." cho đến "... bại vong đó là sáu !") : Phân tích từng điểm thời và thế thất bại của địch ở thành Đông Quan.

Đoạn 3 (phân còn lại) : Khuyên hàng, hứa hẹn những điều tốt đẹp và sỉ nhục tướng giặc.

Mạch lô gich của bài văn rất chặt chẽ : người làm tướng cầm quân phải biết rõ thời thế. Nay thời và thế chỉ dẫn quân Minh đến bại vong. Vậy hiểu thời thế thì chúng phải đầu hàng và rút quân. Nếu không thì ra đánh nhau xem ai thắng, ai bại.

##### *Câu hỏi 3*

Đây là câu hỏi yêu cầu phân tích nội dung của bức thư.

a) Bài văn mở đầu bằng quan niệm gì ? Quan niệm ấy có ý nghĩa như thế nào mà được dùng vào đoạn mở đầu của bức thư bàn về việc binh này ?

Chủ đề bức thư này là bàn về việc binh, mà người dùng binh (nhà quân sự) muốn đánh thắng thì phải biết thời thế, vì vậy vấn đề đầu tiên là *bàn về thời thế*. Ý nghĩa của thời thế đã được giải thích rõ trong bức thư. Kẻ địch không chỉ là không biết thời thế mà còn dối trá, che đậy. Chỉ rõ thời thế cũng có nghĩa là vạch ra sự dối trá của chúng.

b) Thời thế của quân Minh như thế nào ? Muốn trả lời câu hỏi này cần đọc kĩ phần thân bài. Phần thân bài có ba đoạn nhỏ : Đoạn 1 nói cái thế của người Minh ở

Trung Quốc (hậu phương), đoạn 2 nói cái thế của quân Minh ở Đông Quan, đoạn 3 chỉ ra sáu cớ bại vong của chúng. GV nắm vững các ý này, nêu câu hỏi để HS phân tích, đọc - hiểu (Ví dụ : cái thế của người Minh ở Trung Quốc có ba điều bất lợi : 1. Chính sách hà khắc thì thế nào cũng diệt vong ; 2. Phía bắc có giặc Thiên Nguyên đe doạ ; 3. Trong nước có nội loạn ở Tầm Châu. Cái thế quân Minh ở Đông Quan cũng có ba điều bất lợi : 1. Thành bị vây, không viện binh, không lương thực ; 2. Dân Việt trong thành căm ghét chống lại ; 3. Quân lính oán trách chống lại các tướng).

Từ các điều bất lợi trên, tác giả chỉ ra sáu cớ bại vong. Đó là những lí lẽ không thể bác bỏ.

c) Phần kết luận của bức thư khuyên dụ quân Minh ra hàng như thế nào ?

Nguyễn Trãi nêu ra hai khả năng cho quân Minh lựa chọn : một là đầu hàng, hai là mở cửa thành đem quân ra đánh. Tác giả khuyên chúng đầu hàng là có lợi nhất.

#### Câu hỏi 4

Tư thế của người viết thư thể hiện qua lời lẽ như thế nào ?

Lưu ý : Tác giả có sự phân biệt đối xử với các tướng nhà Minh. Đối với bọn Phương Chính, Mã Kì ngoan cố, tàn ác thì xỉ mắng và quyết tiêu diệt. Đối với Vương Thông, Sơn Thọ và các tướng khác thì bàn lẽ phải dụ hàng. Tuy nhiên, trong lời lẽ cũng thể hiện cái thế áp đảo của quân ta. Khi viết bức thư này, quân ta đang bao vây thành Đông Quan. Lời lẽ của tác giả trong thư một mặt xỉ mắng để hạ uy thế địch ; mắng địch là thất phu không cùng bàn việc binh được ; mắng địch là hạng đàn bà, không phải đại trượng phu làm cho chúng hổ thẹn. Mặt khác dùng lí lẽ phân tích sáu cớ bại vong nhằm tác động vào lí trí. Cùng với lí lẽ là lời thách đánh để chứng tỏ sức mạnh quân sự của ta.

#### Câu hỏi 5

Niềm tin tất thắng của tác giả vào công cuộc chống quân Minh thể hiện ở chỗ hiểu rõ sự thất bại tất yếu của địch. Lòng yêu chuộng hoà bình thể hiện ở thiện chí đối với quân Minh, không chủ trương tiêu diệt mà tạo điều kiện cho chúng rút quân. Đọc kĩ đoạn kết để thấy rõ : người viết thư hứa hẹn với quân Minh là nếu chúng muốn rút quân thì ta sẽ sửa sang đường sá, cung cấp phương tiện, đảm bảo tính mệnh, giữ quan hệ triều cống, xưng thần như cũ. Chú ý là tác giả hiểu rõ quan hệ đặc biệt giữa ta với Trung Quốc, không chủ trương gây thù, chuốc oán, mà muốn giữ quan hệ láng giềng thân thiện, lâu dài. Phần kết bức thư đã thể hiện rõ tư tưởng chiến lược ấy, một tư tưởng sáng suốt, có tầm chiến lược sâu sắc, có ý nghĩa lâu dài.

### Câu hỏi 6

Về nghệ thuật lập luận của tác giả

- Lập luận của Nguyễn Trãi trong *Thư dụ Vương Thông lần nữa* rất chặt chẽ. Nghệ thuật lập luận trong bức thư bắt đầu từ quan niệm dùng binh là phải biết thời và thế ; tiếp theo phân tích thời, thế ở Trung Quốc, thế của quân Vương Thông ở thành Đông Quan, chỉ ra sáu cớ bại vong tất yếu, cuối cùng khuyên chúng phải rút quân về nước sẽ có lợi hơn cả.
  - Bức thư không chỉ thuần tuý nói lí lẽ mà còn bày tỏ thái độ khinh bỉ, xỉ mắng, vạch mặt quân giặc "trong ngoài bất nhất", đánh vào niềm hi vọng của chúng vào viện binh. Cuối cùng lại khiêu khích giặc bằng cách sỉ nhục và thách đánh để tỏ uy thế của quân ta.
  - Tác giả không chỉ dùng lí lẽ mà còn vô vể, hứa hẹn tạo điều kiện cho giặc rút lui làm cho chúng mềm lòng.

### 3. Phần củng cố

Nguyễn Trãi là nhà viết văn chính luận lối lạc. Các bức thư dịch vận của ông có sức mạnh như một vũ khí sắc bén. Bài *Thư dụ Vương Thông lần nữa* là một đòn đánh mạnh vào âm mưu giữ quân trong thành, chờ viện binh sang để phản công quân ta của tướng lĩnh và binh lính nhà Minh. Bức thư đã vạch rõ thời và thế của địch, chỉ ra sáu cớ bại vong và kêu gọi chúng đầu hàng, rút quân về nước, khôi phục lại quan hệ bình thường của hai nước. Bức thư thể hiện một tài nghệ nghị luận bậc thầy trong lịch sử văn học dân tộc.

## IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập bằng cách yêu cầu HS nêu dàn ý phân tích nghệ thuật dịch vận "đánh vào lòng người". Có thể gợi mở cho HS nêu các ý chính như sau :

- Đánh vào lòng người là một cách dùng binh của Tôn Tử (xem chú thích ở bài *Đại cáo bình Ngô*, chữ "tâm công").
- Dùng lí lẽ chỉ ra các cớ bại vong tất yếu, không thể bác bỏ.
- Dùng biện pháp tâm lí : kích động, sỉ nhục, hứa hẹn.

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bùi Duy Tân, *Nguyễn Trãi, nhà văn chính luận kiệt xuất*, trong sách *Nguyễn Trãi – Vết tát gia và tác phẩm*, NXB Giáo dục, 1999.
- Đinh Gia Khánh, *Bút pháp "Quân trung tử mệnh tập"*, trong sách *Nguyễn Trãi – Vết tát gia và tác phẩm*, Sđd.